

Số: 694/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 09 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH T**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 699/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**1. Người yêu cầu:** Anh Lê Văn C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn A, xã B, thị xã H, tỉnh T.

**2. Người yêu cầu:** Chị Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, thành phố H, tỉnh T.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thị xã H, tỉnh T vào ngày 11/02/2009 nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến mâu thuẫn ngày càng sâu sắc, vợ chồng ly thân, mỗi người một nơi. Nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên cùng tự nguyện thỏa thuận yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A xác nhận có 02 cháu Lê Tâm Đ, sinh ngày 22/10/2009 và cháu Lê Ngọc Bảo T, sinh ngày 16/9/2017. Hai bên thỏa thuận giao cháu Đ cho anh C và giao cháu T cho chị Thu A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C và chị Thu A không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh C, chị Thu A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004571 ngày 13 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A.

- Về con chung: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A xác nhận có 02 cháu Lê Tâm Đ, sinh ngày 22/10/2009 và cháu Lê Ngọc Bảo T, sinh ngày 16/9/2017. Hai bên thỏa thuận giao cháu Đ cho anh C và giao cháu T cho chị Thu A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C và chị Thu A không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A xác nhận vợ chồng không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Thu A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh C, chị Thu A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004571 ngày 13 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- VKSND TP H;
- TAND Tỉnh T;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND xã B, TX. H  
(ĐKKH số 04, ngày 11/02/2009);
- Lưu HCTP;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đình Tú**